

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/HS-PT
Ngày: 11/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Lâm Đồng

Các Thẩm phán: Ông Đào Liệt Trinh

Bà Huỳnh Thị Bích Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 60/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Trần Thiện T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- **Bị cáo: Trần Thiện T**, sinh năm 1985 tại Cần Thơ; tên gọi khác: Đ (bị cáo khai tại phiên tòa); đăng ký thường trú: Số A, khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Kinh doanh. Con ông Trần Thành T1 và bà Nguyễn Thị M; có 02 anh em; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án và tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 5 năm 2023, chuyển sang tạm giam từ ngày 13 tháng 5 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố C. (Có mặt)

Trong vụ án, còn có bị hại và những người tham gia tố tụng khác, do không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thiện T và chị Trương Thị Như B chung sống như vợ chồng từ đầu năm 2023 đến tháng 4/2023 do chị B muốn chia tay nên cả hai thường cãi nhau. Khoảng 14 giờ ngày 03/5/2023 T đang chăm sóc mẹ ruột tại Bệnh viện Đ1 thì chị B gọi điện rủ cùng đến tỉnh Đồng Tháp chơi thì T đồng ý. Trên đường đi chung xe ô tô đến Đồng Tháp, T thấy cây dao Thái Lan để phía sau ghế bên phải tài xế rơi ra nên lấy để vào túi da của mình. Khi đến Đồng Tháp, T và chị B cùng bạn bè uống bia, hát karaoke, lúc vui chơi nhìn thấy chị B có cử chỉ thân mật với 01 người nam nên T có ý ghen và cãi nhau với chị B.

Đến khoảng 01 giờ ngày 04/5/2023, cả hai quay về Cần Thơ thuê khách sạn N 2 cạnh Bệnh viện Đ1 để nghỉ ngơi. Một lúc sau, T và chị B ra ngồi uống nước trên vỉa hè trước Bệnh viện Đ1, trong lúc nói chuyện T tiếp tục có thái độ ghen tuông, dò hỏi chị B về người nam thanh niên nên chị B nói “Thấy quen được thì quen, không được thì chia tay”, T năn nỉ níu kéo tình cảm nhưng chị B vẫn không đồng ý, tức giận T lấy cây dao trong túi da đang đeo, cầm dao trên tay phải đâm 01 nhát vào vùng ngực phải của chị B, chị B bỏ chạy được khoảng 05 mét thì té ngã, T đuổi theo cầm dao định tiếp tục đâm chị B nhưng thấy chị B bị thương nặng và người dân xung quanh la lên nên T dừng lại rồi bỏ đi đến đoạn trước Bệnh viện H và T2 máu Cần Thơ thì vứt bỏ cây dao vào dải phân cách giữa đường N rồi quay vào bệnh viện lo thủ tục cho chị B nhập viện cấp cứu sau đó Công an phường A đến đưa T về làm việc.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ: cây dao dài 22cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 09cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén, mũi nhọn dài khoảng 13cm, vị trí rộng nhất của lưỡi dao là 1,8cm, trên lưỡi dao có bám dính chất màu nâu đỏ.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo T: 01 túi da cá sấu có dây đeo, 01 điện thoại di động hiệu S A31, 01 điện thoại Iphone 11 Promax, 01 cái quần Jean dài màu xanh bạc, 01 cái áo sơ mi dài tay hiệu Vitini màu trắng có nhiều biểu tượng mũi tên màu xanh đỏ, có dính nhiều vết màu nâu đỏ đã khô.

Ngày 04/5/2023, chị Trương Thị Như B có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Cơ quan điều tra tiến hành giám định thương tích đối với chị Trương Thị Như B.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 247/KLTTCT-TTPYCT ngày 11/5/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố C kết luận:

- Vết thương khoang liên sườn III, IV vùng ngực phải cạnh xương ức gây đứt bề sụn sườn VI, VII, VIII, tràn dịch máu trong màng phổi, thủng cơ hoành, thủng gan đã được điều trị phẫu thuật thám sát vùng ngực, thám sát ổ bụng, khâu cơ hoành, khâu màng phổi, khâu gan, đặt dẫn lưu khoang màng phổi phải, dẫn

lưu hồ châu phải, khâu vết thương và điều trị nội khoa. Hiện tại vết thương, vết phẫu thuật, vết dẫn lưu chưa lành, chưa cắt chỉ.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Trương Thị Như B tại thời điểm giám định là: 54%. Các thương tích trên cơ thể của chị Trương Thị Như B phù hợp với cơ thể do vật sắc nhọn gây nên.

Cơ quan điều tra tiến hành giám định chất màu nâu đỏ thu trên lưỡi dao kim loại tại hiện trường cùng chất màu nâu đỏ trên áo bị cáo T và đối chiếu mẫu máu thu của bị hại Trương Thị Như B. Tại Kết luận giám định số: 4912/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ C tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chất màu nâu đỏ dính trên lưỡi cây dao bằng kim loại và trên áo sơ mi tạm giữ của bị cáo Trần Thiện T đều là máu người. Phân tích kiểu gen (ADN) từ các dấu vết máu này đều được 01 kiểu gen, trùng với kiểu gen của bị hại Trương Thị Như B.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo T khai nhận do ghen vì nghĩ chị B có quan hệ tình cảm với người khác cùng với việc tức giận khi bị hại đòi chia tay nên bị cáo đã dùng dao đâm bị hại gây thương tích như trên.

Tại Cáo trạng số: 15/CT-VKSNK ngày 02 tháng 01 năm 2024 truy tố bị cáo Trần Thiện T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thiện T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thiện T 07 (*bảy*) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2023.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 18/3/2024 bị cáo Trần Thiện T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm chứng cứ nào mới. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết đầu thú và có người thân có công với Cách mạng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được sớm về với gia đình, chăm sóc cha mẹ già.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trần Thiện T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Hành vi của bị cáo gây thương tích 54% cho bị hại là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Cấp sơ thẩm khi lượng hình đã cân nhắc tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, xét xử bị cáo mức án 7 năm tù là hoàn toàn phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tài liệu nào khác hoặc tình tiết mới có ý nghĩa để làm căn cứ xem xét. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm, đồng thời áp dụng thêm Điều 38 Bộ luật hình sự trong phần căn cứ của bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thiện T giữ nguyên nội dung kháng cáo. Trên cơ sở từ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, từ đó đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 01 giờ ngày 04/5/2023 do có mâu thuẫn trong chuyện tình cảm nên bị cáo Trần Thiện T đã có hành vi dùng dao (hung khí nguy hiểm) đâm 01 nhát vào vùng ngực phải của bị hại Trương Thị Như B gây thương tích cho bị hại Trương Thị Như B với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 54%. Các thương tích trên cơ thể của bị hại Trương Thị Như B phù hợp với cơ thể do vật sắc nhọn gây nên. Do đó, với hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích và tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với bị hại cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất

an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong nội bộ nhân dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ học vấn, nhưng bị cáo không biết kiểm chế bản thân, chỉ vì tức giận do bị hại yêu cầu chia tay mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Lẽ ra, bị cáo đã có thể chọn phương án ôn hòa hơn để xử lý mâu thuẫn giữa hai bên khi có sự can ngăn của người khác nhưng bị cáo vẫn lựa chọn giải quyết bằng bạo lực thể hiện thái độ xem thường sức khỏe, tín mạng của người khác, xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất mạnh động, mức độ nguy hiểm về hành vi của bị cáo nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo, để bị cáo có ý thức sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật và qua đó phòng ngừa chung cho xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự trong phần căn cứ của bản án nên cấp phúc thẩm bổ sung cho phù hợp.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thiện T.

Gữ nguyên Bản án sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thiện T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thiện T** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2023.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng Q. Ninh Kiều;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Lâm Đồng

